TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-ST
Ngày: 19/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hồng Mây
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:*** Bà Lý Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự áp dụng theo thủ tục rút gọn thụ lý số 87/2022/TLST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn V** (Tên gọi khác: Không), Sinh năm 1978

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa 3/12;

Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, có vợ là Dương Thị L, sinh năm 1980; Có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Vũ Văn Q** (Tên gọi khác: Không), Sinh năm 1968

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10;

Con ông Vũ Văn C, sinh năm 1934 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm1939; có vợ là Tô Thị L, sinh năm 1969; có 03 con chung con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2003. Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình.Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/12/1996, Vũ Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách về tội "Hủy hoại tài sản".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa

3. Họ và tên: **Dương Văn T** (Tên gọi khác: Không), Sinh năm 1982

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: V Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Làm ruộng, Trình độ văn hóa: 12/12.

Con ông Dương Văn M, đã chết và bà Đoàn Thị T, sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; Vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa

4. Họ và tên: **Hoàng Đức T**(Tên gọi khác: Không), Sinh năm 1983

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: V Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Làm ruộng, Trình độ văn hóa: 5/12.

Con ông Hoàng Đức D, sinh năm1952 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956. Có vợ là Vi Thị K, sinh năm 1985; vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2015; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa

5.Họ và tên: **Dương Văn T** (Tên gọi khác: Không), Sinh năm 1982

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: V Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Làm ruộng, Trình độ văn hóa: 9/12.

Con ông Dương Văn C, sinh năm 1950 và bà Dương Thị K, sinh năm 1950; có vợ là Hạ Thị N, sinh năm 1983; Vợ chồng có 03 con chung, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984 - vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1995- vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 - vắng mặt

Nơi tH trú: Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bà Ngô Thị L, sinh năm 1981 - vắng mặt

Nơi tH trú: Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 12/6/2022, Công an

Thị trấn H, huyện P nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà của ông Nguyễn Văn H và bà Ngô Thị L ở Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên có một số đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền.Tổ công tác đến kiểm tra tại phòng khách nhà ông H phát hiện: Hoàng Văn V, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Văn T, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức T, Dương Văn T đang đánh bạc dưới hình thức đánh "Ba cây" sát phạt bằng tiền V Nam đồng. Thu giữ tại vị trí đánh bạc số tiền 3.870.000 đồng, 36 (ba mươi sáu) Q bài tú lơ khơ, đã qua sử dụng, 01 ví giả da màu vàng đen, đã qua sử dụng, bên trong có số tiền 1.060.000 đồng ở gầm giường cạnh vị trí đánh bạc. Thu giữ trên người Dương Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 màu trắng, đã qua sử dụng, Hoàng Đức T số tiền 200.000 đồng.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Ngày 12/6/2022 tại Công an huyện P, Dương Văn T đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện P số tiền 50.000 đồng, Nguyễn Văn T đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện P số tiền 20.000 đồng, đây là số tiền còn lại trong tổng số tiền T , T mang theo và sử dụng để đánh bạc ngày 12/6/2022.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện P, Hoàng Văn V, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Văn T, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức T, Dương Văn T khai nhận như sau: Khoảng 12 giờ ngày 12/6/2022, sau khi dự đám cưới tại gia đình bà Dương Thị L(sinh năm 1971, trú tại: TDP. Đ, TT. H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên) Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Văn T, Hoàng Đức T, Dương Văn T lần lượt sang nhà ông Nguyễn Văn H gần đám cưới uống nước, nghỉ ngơi. Tại đây, V nghe thấy có người nói "làm tý", ý là đánh bạc thì V nhìn thấy tại nền nhà cạnh kệ ti vi ở phòng khách nhà anh H có một bộ bài cũ, V cầm bộ bài và ngồi xuống nền nhà cùng Vũ Văn Q, Dương Văn T đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền V Nam đồng. V là người cầm chương đầu tiên, ban đầu có V , Q, T đánh bạc với nhau, sau đó có T vào ké cửa của T một ván 20.000 đồng, ván này thua nên T hết tiền không chơi nữa mà ngồi ngoài xem.

Quá trình đánh bạc, V chia 4 cửa bạc, 1 cửa trống để người nào vào chơi sau đặt tiền cược. Lúc này, có T đến vào đánh bạc cùng V , Q, T. Q là người cầm chương, T đặt tiền cược vào cửa trống chưa ai ngồi 20.000 đồng, ván này thua nên T không đánh nữa và đi sang bên bàn uống nước với mọi người. Sau đó, có Hoàng Đức T, Dương Văn T vào đánh bạc cùng với Q, V , T. T xin của V số tiền 20.000 đồng để đánh bạc. T đứng sau lưng T và ké cửa của T được 02 ván, 01 ván đánh 10.000 đồng và01 ván đánh 20.000 đồng. Lúc này, có V , T, Q, T , T đánh bạc với nhau đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Công an Thị trấn H vào kiểm tra và thu giữ những vật chứng có liên quan như nêu trên.

Về hình thức đánh "Ba cây" như sau: Sử dụng 36 Q bài tú lơ khơ từ bộ A đến 9. Trước khi đánh bạc sẽ chọn người cầm chương bằng cách chia cho mỗi người 03 Q bài cộng điểm, ai cao điểm nhất sẽ là người cầm chương và chia bài. Quy định mỗi ván bạc mỗi người bỏ ra 20.000 đồng một ván để vào "gà". Khi đánh bạc, người cầm chương sẽ chia đều cho người đánh bạc mỗi người 03 Q bài sau đó người đánh bạc sẽ cộng điểm 03 Q bài được chia, điểm của mỗi ván bạc là tổng điểm 3 Q nhỏ hơn hoặc = 10, nếu điểm lớn hơn 10 thì điểm bài là số

dư khi lấy tổng trừ đi 10 hoặc 20, nếu bằng điểm nhau thì so sánh chất Q bài to hơn thì thắng theo thứ tự từ to đến bé là Rô, Cơ, Tép, Bích. Sau khi có điểm thì người chơi hạ bài để so điểm với người cầm chương. Khi có người chơi được 10 điểm nếu thắng chương thì được gấp đôi số tiền đã đặt cược và đồng thời là người cầm chương tiếp theo. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện P kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Các đối tượng khai nhận số tiền sử dụng để đánh bạc như sau: Vũ Văn Q mang theo số tiền 2.500.000 đồng, khi đánh bạc Q sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc cùng V , T, T , T, T , T ; Hoàng Văn V mang theo và sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc cùng Q, T, T , T, T , T ; Dương Văn T mang theo và sử dụng số tiền 1.060.000 đồng để đánh bạc cùng V , Q, T , T, T , T ; Nguyễn Tiến T mang theo và sử dụng số tiền 20.000 đồng để đánh bạc cùng T, V , Q; Nguyễn Văn T mang theo và sử dụng số tiền 60.000 đồng để đánh bạc - cùng V , T, Q, T , T ; Hoàng Đức T xin của Hoàng Văn V 20.000 đồng để đánh bạc cùngV , T, T, Q, T ; Dương Văn T mang theo và sử dụng số tiền 80.000 đồng để đánh bạc cùng V , T, T, Q, T ; số tiền tạm giữ trong ví của Dương Văn T là 1.060.000 đồng, T khai nhận đây là số tiền T sử dụng để đánh bạc cùng mọi người; số tiền 20.000 đồng của Nguyễn Văn T giao nộp, T khai đây là tiền sử dụng để đánh bạc; số tiền 50.000 đồng của Dương Văn T giao nộp, T khai đây là tiền sử dụng để đánh bạc. Còn số tiền 200.000 đồng tạm giữ trên người Hoàng Đức T, T khai không sử dụng để đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức T, Dương Văn T sử dụng để đánh bạc khi Công an Thị trấn H vào kiểm tra là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), gồm: số tiền 3.870.000 đồng thu giữ tại vị trí đánh bạc, 1.060.000 đồng thu giữ trong ví của Dương Văn T dùng để đánh bạc, 20.000 đồng tiền của Nguyễn Văn T giao nộp dùng để đánh bạc và 50.000 đồng tiền của Dương Văn T giao nộp dùng để đánh bạc. Còn số tiền 200.000 đồng thu giữ trên người Hoàng Đức T, T khai không sử dụng để đánh bạc. Lời khai của các đối tượng phù hợp với số tiền thu giữ của các đối tượng dùng để đánh bạc.

Quá trình đánh bạc có Nguyễn Tiến T và Nguyễn Văn T nghỉ không chơi đánh bạc trước khi bị kiểm tra. Tại thời điểm Nguyễn Tiến T tham gia đánh bạc, các đối tượng sử dụng tiền để đánh bạc như sau: Vũ Văn Q sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, Dương Văn T sử dụng số tiền 1.060.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Văn V sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Tiến T sử dụng số tiền 20.000 đồng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc tại thời điểm Nguyễn Tiến T tham gia đánh bạc là 3.680.000 đồng (ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Thời điểm Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc các đối tượng sử dụng tiền để đánh bạc như sau: Vũ Văn Q sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, Dương Văn T sử dụng số tiền 1.060.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Văn V sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Tiến T sử dụng số tiền 20.000 đồng, Hoàng Đức Txin của V 20.000 đồng trong tổng số tiền 100.000 đồng của V sử dụng để đánh bạc để đánh bạc, nên số tiền 20.000 đồng sẽ tính vào trong tổng số tiền 100.000 đồng của V sử dụng để đánh bạc, Dương Văn T sử dụng số tiền 80.000 đồng để đánh

bạc, Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 60.000 đồng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc tại thời điểm Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc là: 3.820.000 đồng (ba triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: 36 Q bài tú lơ khơ, đã qua sử dụng, được niêm phong vào bì thư ký hiệu A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 màu trắng đã qua sử dụng, được niêm phong vào bì thư ký hiệu TĐ; 01 ví giả da màu vàng đen, đã qua sử dụng, được niêm phong vào bì thư ký hiệu TV; số tiền 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước V Nam. Số vật chứng và tiền trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Công an huyện P chờ xử lý.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QDD-VKSPB, ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức T và Dương Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi vi phạm pháp luật của mình như Quyết định đã truy tố.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trình bày luận tội đề nghị Chủ tọa phiên tòa tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức Tvà Dương Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo Hoàng Văn V, Hoàng Đức T, Dương Văn T mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321, đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 36 (ba mươi sáu) Q bài tú lơ khơ, đã qua sử dụng, được niêm phong vào bì thư ký hiệu A; 01 (một) ví giả da màu vàng đen, đã qua sử dụng, được niêm phong vào bì thư ký hiệu TV.

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước: số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền ngân hàng Nhà nước V Nam.

-Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50 màu trắng đã qua sử dụng, được niêm phong vào bì thư ký hiệu TĐ của bị cáo Dương Văn T.

+ 200.000đ của bị cáo Hoàng Đức T.

Về trách nhiệm chịu án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS, nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định án, lệ phí buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1]. Nhận định về thẩm quyền áp dụng thủ tục rút gọn: Vụ án được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân huyện P áp dụng thủ tục rút gọn đã đảm bảo đúng phạm vi, điều kiện, trình tự thủ tục, thời hạn theo quy định tại các Điều 455, Điều 456, Điều 457, Điều 460 và Điều 461 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận: Từ khoảng 12 giờ đến 13 giờ ngày 12/6/2022, tại phòng khách của gia đình ông Nguyễn Văn H thuộc Tổ dân phố Đ, Thị trấn H, huyện P, các bị cáo Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức Tvà Dương Văn T cùng nhau đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền V Nam đồng thì bị Công an Thị trấn H, huyện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và vật chứng thu giữ được.

Như vậy, ý thức hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an T công cộng gây mất trật tự trị an ở địa phương, đây là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Xét cần có mức án tương xứng đối với từng bị cáo để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: các bị cáo Dương Văn T, Hoàng Đức T, Dương Văn T, Hoàng Văn V có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội với hình thức đồng phạm đơn giản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo T khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Dương Văn T có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần cách ly xã hội, tạo cho các bị cáo một cơ hội để tự rèn luyện tu dưỡng dưới sự giám sát cuả chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa đối với các bị cáo.

Bị cáo Vũ Văn Q T khẩn khai báo, bố đẻ bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu nên cần có mức án và buộc cách ly xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Từ các phân tích trên thấy có căn cứ chấp nhận mức hình phạt đối với từng bị cáo mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa công khai.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức T và Dương Văn T nhằm mục đích thu lời bất chính, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức Tvà Dương Văn T, buộc các bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2022 cho đến khi các bị cáo đi chấp hành án. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Quá trình điều tra thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.000.000 đồng, xét đây là tiền phạm pháp cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- Ngoài ra còn thu giữ bộ bài tú lơ khơ gồm 36 Q bài từ tứ quý át đến tứ quý chín; 01 chiếc ví giả da màu vàng đen đã qua sử dụng của Dương Văn T. Xét đây là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Ngoài ra còn thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A50 màu trắng đã qua sử dụng của Dương Văn T; số tiền 200.000đ do không sử dụng đánh bạc của Hoàng Đức T. Số tài sản này của các bị cáo không liên quan gì đến vụ án nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong vụ án này, Nguyễn Tiến T và Nguyễn Văn T đã tham gia đánh bạc cùng các đối tượng, tuy nhiên số tiền T và T tham gia đánh bạc cùng các đối tượng dưới 5.000.000 đồng nên cơ quan điều tra xử phạt hành chính đối với T và T theo quy định.

Đối với ông Nguyễn Văn H và bà Ngô Thị L là chủ nhà nơi các bị cáo đánh bạc. Tuy nhiên, bản thân ông H và bà Liên không biết các bị cáo đánh bạc tại nhà mình, nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với ông H và bà Liên.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn Q.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn V, Dương Văn T, Hoàng Đức T;

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn T.

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 123, khoản 2 Điều 136 và Điều 326, Điều 455, Điều 456, Điều 457, Điều 460, Điều 461 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức Tvà Dương Văn T đều phạm tội "Đánh bạc".

2. Hình phạt chính: Xử phạt

- Hoàng Văn V 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 9 năm 2022);

- Vũ Văn Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

- Dương Văn T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 9 năm 2022);

- Hoàng Đức T09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 9 năm 2022);

- Dương Văn T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19 tháng 9 năm 2022);

Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức Tvà Dương Văn T. Buộc các bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2022 cho đến khi các bị cáo đi chấp hành án.

Giao các bị cáo Hoàng Văn V, Hoàng Đức Tvà Dương Văn T cho Ủy ban nhân dân Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Giao bị cáo Dương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (là các bị cáo Hoàng Văn V, Dương Văn T, Hoàng Đức T, Dương Văn T) cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3**.** Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Phạt bổ sung các bị cáo Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức Tvà Dương Văn T, mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước*: Số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc;

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 Q bài từ tứ quý át đến tứ quý chín, được niêm phong vào phong bì còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A; 01 chiếc ví giả da màu vàng đen đã qua sử dụng của Dương Văn T, được niêm phong vào phong bì dán kín có dấu đỏ ký hiệu TV.

-*Tạm giữ tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A50 màu trắng đã qua sử dụng của Dương Văn T, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu TĐ; số tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) do không sử dụng đánh bạc của Hoàng Đức T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P và Ủy nhiệm chi chuyển khoản số 165 ngày 29/8/2022 giữa đơn vị trả tiền Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức T, Dương Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo (Hoàng Văn V, Vũ Văn Q, Dương Văn T, Hoàng Đức T, Dương Văn T). Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Các Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Mây

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hồng Mây

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Các Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Mây